

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:04/2023/QĐST-DS

Ngọc Lặc, ngày 17 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Xuân Thành

Thư ký phiên họp: Bà Lê Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên họp: Bà Hoàng Vân Anh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-VDS ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số:03/2023/QĐST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lưu Văn H – Sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ D, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- *Người bị yêu cầu mất năng lực hành vi dân sự:* Ông Lưu Vũ H1 – Sinh năm 1961. Quê quán tại: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú và điều trị tại: Cơ sở N, trung tâm chăm sóc phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí khu vực Miền Núi T. Địa chỉ thôn M, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.*

* Bà Lưu Thị T - Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

* Bà Lưu Thị T1 - Sinh năm 1972

Địa chỉ A17, tổ C, khu phố A, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Lưu Văn H là người đại diện theo ủy quyền của bà Lưu Thị T và bà Lưu Thị T1, theo giấy ủy quyền ngày 12/01/2023)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 13/10/2022 ông **Lưu Văn H** trình bày: Ông **Lưu Vũ K** và bà **Trịnh Thị S** có sinh được 4 người con gồm: **Lưu Văn H**; **Lưu Vũ H1**; **Lưu Thị T** và **Lưu Thị T1**, hiện nay bố mẹ ông đã mất các em gái đã đi lấy chồng. Khi bố mẹ ông mất không để lại di chúc, ông **K** và bà **S** có để lại một thửa đất và ngôi nhà cấp 4 tại địa chỉ **Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa**. Do hoàn cảnh gia đình nên anh, chị, em thống nhất chuyển nhượng một phần di sản để lo trang trải cuộc sống. Tuy nhiên trong bốn anh, chị em có ông **Lưu Vũ Hồ h** đang bị mắc bệnh tâm thần, không có khả năng nhận thức và ông được gia đình cử làm người giám hộ, ông **Lưu Vũ Hồ h** đang được điều trị tại cơ sở nuôi dưỡng, trung tâm chăm sóc phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí khu vực **Miền Núi T**. Trong thời gian ông **H1** bị mắc bệnh gia đình đã đưa ông **H1** đi chữa trị tại các bệnh viện nhưng bệnh tình của ông **H1** không thuyên giảm. Năm 1999 ông **Lưu Vũ H1** được **Sở lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T** cấp quyết định đối tượng tâm thần đang nuôi dưỡng tại **trung tâm B** được hưởng 100% sinh hoạt phí theo chế độ Nhà nước quy định. Nay ông **H** làm đơn yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố ông **Lưu Vũ H1** mất năng lực hành vi dân sự đồng thời cử người đại diện theo pháp luật cho ông **Lưu Vũ H1**.

Ông **Lưu Văn H** xác định ông **Lưu Vũ H1** là người mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời giao nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông **Lưu Vũ H1** có hộ khẩu thường trú tại **thôn M, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Bộ luật tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của ông **Lưu Văn H** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về nội dung: Ông **Lưu Vũ K** và bà **Trịnh Thị S** có sinh được 4 người con gồm: **Lưu Văn H**; **Lưu Vũ H1**; **Lưu Thị T** và **Lưu Thị T1**. Hiện nay bố mẹ ông đã chết các em gái đã đi lấy chồng. Khi bố mẹ ông mất không để lại di chúc, ông **K** và bà **S** có để lại một thửa đất và ngôi nhà cấp 4 tại địa chỉ **Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa**. Do hoàn cảnh gia đình nên anh, chị, em thống nhất chuyển nhượng một phần di sản để lo trang trải cuộc sống. Tuy nhiên trong bốn anh, chị em có có ông **Lưu Vũ Hồ h** đang bị mắc bệnh tâm thần, không có khả năng nhận thức, ông **Lưu Vũ Hồ h** đang được điều trị tại cơ sở nuôi dưỡng, trung tâm chăm sóc phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí khu vực **Miền Núi T**. Năm 1999 ông **Lưu Vũ H1** được **Sở lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T** cấp quyết định đối tượng tâm thần đang nuôi dưỡng tại **trung tâm B** được hưởng 100% sinh hoạt phí theo chế độ Nhà nước quy định, để đảm bảo cho việc giao dịch dân sự đúng quy định của pháp luật nên ông **H** yêu

cầu Tòa án tuyên bố ông **Lưu Vũ H1** mất năng lực hành vi dân sự đồng thời cử người đại diện cho ông **Lưu Vũ H1**.

Theo đơn yêu cầu của ông **Lưu Văn H**, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh hóa đã có quyết định trưng cầu giám định số 01/2023/QĐ-TCGD ngày 09 tháng 3 năm 2023 trưng cầu Viện pháp y tâm thần khu vực **B** về việc “Giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông **Lưu Vũ H1**”. **Viện pháp y tâm thần khu vực B1** đã có bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 06/KLGD ngày 22 tháng 4 năm 2023 kết luận: “Ông **Lưu Vũ H1** bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể di chứng, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã là: F20.5 (Bệnh ở giai đoạn sa sút trí tuệ, sa sút tâm thần). Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông **Lưu Vũ Hồ m** khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Xác định ông lưu **Vũ H1** mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc trình bày quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự

Thẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

+ Về nội dung: Căn cứ yêu cầu của đương sự và kết quả giám định của **Viện pháp y tâm thần khu vực B1** đề nghị Tòa án áp dụng Điều 22 của Bộ luật dân sự, Điều 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông **Lưu Vũ H1** về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với ông **Lưu Vũ h1**.

[4] Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ việc dân sự, lời trình bày của người yêu cầu và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy: Yêu cầu của ông **Lưu Văn H** về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Lưu Vũ H1** mất năng lực hành vi dân sự phù hợp với nội dung trình bày của ông **Lưu Văn H** và những tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, phù hợp với tình trạng sức khỏe của ông **Lưu Vũ H1**. Đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 06/KLGD ngày 22 tháng 4 năm 2023: Ông **Lưu Vũ H1** có bệnh chậm phát triển tâm thần nặng ICD 10 có mã là: F72. Ông **Lưu Vũ H1** bị bệnh: “Tâm thần phân liệt thể di chứng, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã là: F20.5 (Bệnh ở giai đoạn sa sút trí tuệ, sa sút tâm thần). Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông **Lưu Vũ Hồ m** khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Xác định ông **Lưu Vũ H1** mất năng lực hành vi dân sự. Như vậy xét yêu cầu của ông **Lưu Văn H** là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự, Điều 376, 377,378 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Quan điểm giải quyết việc dân sự của đại diện Viện Kiểm Sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Ông **Lưu Văn H** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 22 Bộ luật dân sự: Điều 371, 372, 376, 377 và Điều 378, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông **Lưu Văn H**

Tuyên bố: Ông **Lưu Vũ H1**; sinh năm 1961. Nơi cư trú: **Thôn M, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa** mất năng lực hành vi dân sự.

Ông **Lưu Văn H** là người đại diện và là người giám hộ hợp pháp cho ông **Lưu Vũ H1**.

Việc giám hộ, quyền, nghĩa vụ của người được giám hộ và người giám hộ đối với người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo quy định của pháp luật về giám hộ.

2. Lệ phí: Ông **Lưu Văn H** phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003630 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Ông **Lưu Văn H** đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị; người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Người yêu cầu;
- Cơ sở nuôi dưỡng MN, TH
- Chi cục THADS huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Xuân Thành